

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2019/HNGĐ-ST
Ngày 02-7-2019
V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con
sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Xuân Quyết

Ông Nguyễn Thành Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 02 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 122/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2443/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị Th; nơi cư trú: Khu 7 Hạ L, phường Đằng H, quận HA, thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Duy H; ĐKKHKT: Tổ 12, phường Nam H, quận HA, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Australia, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai, nguyên đơn chị Bùi Thị Th trình bày: Năm 2014, Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã giải quyết cho chị và anh Nguyễn Duy H ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 15/2014/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2014 đã giao cháu Nguyễn Thị Hồng Ng sinh năm 1999 và cháu Nguyễn Thị M Thư sinh năm 2001 cho anh Nguyễn Duy H nuôi còn cháu Nguyễn Duy S, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2007 cho chị Bùi Thị Th nuôi dưỡng. Sau khi có quyết định của Tòa án chị Bùi Thị Th vẫn nuôi dưỡng cháu Nguyễn Duy S. Tuy nhiên đến thời điểm hiện nay do điều kiện kinh tế khó khăn, việc nuôi con không được đảm bảo, để phù hợp với điều kiện hoàn cảnh và tâm sinh lý của con trẻ chị đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Giao cháu Nguyễn Duy S, sinh ngày 04 tháng

10 năm 2007 cho anh Nguyễn Duy H được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chị và anh Nguyễn Duy H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai gửi về Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, bị đơn anh Nguyễn Duy H trình bày: Anh thống nhất với chị Bùi Thị Th về quá trình giải quyết ly hôn, về vấn đề nuôi con. Nay chị Bùi Thị Th có nguyện vọng giao cháu Nguyễn Duy S, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2007 cho anh nuôi, anh hoàn toàn nhất trí. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con giữa anh và chị Bùi Thị Th sẽ tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh Nguyễn Duy H đang ở nước ngoài và đề nghị không tiến hành hòa giải, căn cứ khoản 2, khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án.

Tại phiên tòa, chị Bùi Thị Th có mặt vắng giữ nguyên quan điểm như trong đơn và các bản tự khai. Anh Nguyễn Duy H vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, lời khai của đương sự có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, anh Nguyễn Duy H hiện đang cư trú ở nước ngoài, theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Anh Nguyễn Duy H hiện đang sinh sống ở nước ngoài, trong bản tự khai anh gửi về Tòa án có xác nhận của Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Sydney - Australia, anh Nguyễn Duy H đã đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho chị Bùi Thị Th nhận các văn bản tố tụng của Tòa án thay cho anh. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Duy H.

[3] Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các đương sự có cơ sở kết luận: Sau khi ly hôn chị Bùi Thị Th là người trực tiếp nuôi con Nguyễn Duy S, tuy nhiên đến nay do điều kiện kinh tế khó khăn nên việc tiếp tục nuôi con Nguyễn Duy S sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi của con. Xét, anh Nguyễn Duy H hiện đang sinh sống và làm việc tại nước ngoài, anh có công việc, có thu nhập ổn định, có thời gian quan tâm chăm sóc con nên việc nuôi con cũng sẽ đảm bảo quyền lợi cho con. Hơn nữa, anh Nguyễn Duy H cũng nhất trí và có nguyện vọng được nuôi con Nguyễn Duy S và cháu Nguyễn Duy S cũng có nguyện vọng được ở với bố. Như vậy, việc chị Bùi Thị Th đề nghị thay đổi nuôi con đối với cháu Nguyễn Duy S là hoàn toàn chính đáng. Căn cứ Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Nguyễn Duy S của chị Bùi Thị Th.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Duy H đều thống nhất tự thỏa thuận giao nhận cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Bùi Thị Th tự nguyện chịu cả án phí sơ thẩm nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Duy H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37; điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2, khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Bùi Thị Th.

Giao cho anh Nguyễn Duy H trực tiếp nuôi con Nguyễn Duy S, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2007 cho đến khi con trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Duy H thống nhất tự giao nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2. Về án phí: Chị Bùi Thị Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0001855 ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Th đã nộp đủ.

3. Về quyền kháng cáo của các đương sự:

Chị Bùi Thị Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nguyễn Duy H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thu Hương

